TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NT** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **338/**2022/QĐST-HNGĐ	*NT, ngày 24 tháng 11 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 549/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Tuyết M**, sinh năm 1984.

HKTT: xã Vĩnh Châu, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

Tạm trú: xã Phú H, huyện NT, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn: Anh **Trần Văn P**, sinh năm 1981.

HKTT: xã Vĩnh Châu, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

Tạm trú: xã Phú H, huyện NT, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Tuyết M và anh Trần Văn P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Tuyết M và anh Trần Văn P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của chị M và anh P đồng ý giao con chung là cháu Trần Thị Minh T, sinh ngày 21/01/2005 và cháu Trần Minh K, sinh ngày 04/9/2007 cho chị M nuôi dưỡng. Anh P tạm thời không cấp dưỡng nuôi con và được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của các con chung, khi cần thiết đương sự được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp

nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Đương sự khai không có nên không xem xét.

- Nợ chung: Đương sự khai không có nên không xém xét.

- Về án phí: Chị Trần Thị Tuyết M tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008532 ngày 25/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện NT, tỉnh Đồng Nai. Trả lại cho chị M 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện NT;
- Chi cục THA huyện NT;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Phòng tư pháp
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Thu Thương